

Số: /QĐ-STC

Bắc Ninh, ngày tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước
6 tháng đầu năm 2026 của Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh**

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 500/QĐ-UBND, ngày 10 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc giao dự toán thu, chi NSNN năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 484/QĐ-STC ngày 31/12/2025 của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh về việc phân bổ và giao dự toán thu, chi NSNN lần 1 – năm 2026 cho Văn phòng Sở và đơn vị dự toán cấp 2 trực thuộc Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 510/QĐ-STC ngày 31/12/2025 của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh về việc phân bổ và giao dự toán thu, chi NSNN lần 2 – năm 2026 cho đơn vị dự toán cấp 2 trực thuộc Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 125/QĐ-STC ngày 31/3/2026 của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh về việc điều chỉnh dự toán và nhiệm vụ NSNN lần 1 – năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-STC ngày 10/6/2026 của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh về việc phân bổ và giao dự toán thu, chi NSNN lần 3 – năm 2026 cho đơn vị dự toán cấp 2 trực thuộc Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ đối chiếu dự toán kinh phí ngân sách bằng hình thức rút dự toán quý II năm 2026 tại Kho bạc nhà nước khu vực VI;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước 6 tháng đầu năm 2026 của Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh, gồm các nội dung cụ thể như sau:

1. Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2026.

2. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2026 theo Mẫu biểu số 75 - Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC.

Hình thức công khai: (1) Đăng công khai trên Cổng Thông tin điện tử của Sở; (2) Gửi văn bản đến các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

(Các nội dung công khai chi tiết kèm theo quyết định này./)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các Phòng, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Phát triển doanh nghiệp Bắc Ninh căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Sở Tài chính (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Cổng TTĐT của Sở (*đăng công khai*);
- Lưu: VP, VT, KT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thuỳ Linh

Đơn vị: Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh
Mã đơn vị: 418

THUYẾT MINH

**Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2026
 của Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-STC ngày tháng năm 2026)

A. CĂN CỨ LẬP THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 484/QĐ-STC ngày 31/12/2025 của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh về việc phân bổ và giao dự toán thu, chi NSNN lần 1 – năm 2026 cho Văn phòng Sở và đơn vị dự toán cấp 2 trực thuộc Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 510/QĐ-STC ngày 31/12/2025 của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh về việc phân bổ và giao dự toán thu, chi NSNN lần 2 – năm 2026 cho đơn vị dự toán cấp 2 trực thuộc Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 125/QĐ-STC ngày 31/3/2026 của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh về việc điều chỉnh dự toán và nhiệm vụ NSNN lần 1 – năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-STC ngày 10/6/2026 của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh về việc phân bổ và giao dự toán thu, chi NSNN lần 3 – năm 2026 cho đơn vị dự toán cấp 2 trực thuộc Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ đối chiếu dự toán kinh phí ngân sách bằng hình thức rút dự toán quý II năm 2026 tại Kho bạc nhà nước khu vực VI;

B. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NSNN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

I. Tổng số thu, chi, nộp NSNN phí, lệ phí; thu dịch vụ

1. Thu phí, lệ phí – Quản lý Nhà nước

a. Số thu phí, lệ phí 6 tháng đầu năm 2026:

- Lệ phí đăng ký kinh doanh, doanh nghiệp: 45 tr.đ
- Phí cung cấp thông tin doanh nghiệp: 166 tr.đ

b. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại:

- Chi quản lý hành chính:
- + Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ: 0 đồng
- + Kinh phí giao thực hiện chế độ không tự chủ: 0 đồng

c. Số phí, lệ phí nộp NSNN:

- Lệ phí đăng ký kinh doanh, doanh nghiệp: 45 tr.đ
- Phí cung cấp thông tin doanh nghiệp: 166 tr.đ

2. Thu dịch vụ - đơn vị sự nghiệp**a. Số thu dịch vụ**

Thu từ hoạt động dịch vụ của Trung tâm XTĐT&PTDN Bắc Ninh là: 2.252 tr.đ

b. Chi từ nguồn thu được để lại

Chi từ nguồn thu dịch vụ được để lại của Trung tâm XTĐT&PTDN Bắc Ninh là: 1.525 tr.đ

c. Số thu nộp ngân sách nhà nước

Số thu nộp NSNN là: 126 tr.đ

II. Dự toán chi Ngân sách Nhà nước**1. Chi quản lý hành chính – Sở Tài chính****a. Kinh phí năm 2026 của Sở Tài chính**

Kinh phí được giao, được sử dụng đến thời điểm 30/6/2026 là:

Dự toán năm trước chuyển sang: 778 tr.đ; (nguồn TX)

Dự toán giao đầu năm: 67.911 tr.đ; (nguồn TX: 42.610 tr.đ; KTX: 25.301 tr.đ)

Dự toán điều chuyển cho Trung tâm XTĐT&PTDN 6 tháng đầu năm: 6.333 tr.đ (nguồn KTX).

Chi tiết Dự toán theo từng nguồn còn được chi:

- Nguồn kinh phí tự chủ - thường xuyên: 43.388 tr.đ
- Nguồn kinh phí không tự chủ - không thường xuyên: 18.968 tr.đ

b. Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2026

Tổng chi NSNN 6 tháng đầu năm: 19.500 tr.đ, trong đó:

- Nguồn kinh phí tự chủ - thường xuyên: 16.907 tr.đ
- Nguồn kinh phí không tự chủ - không thường xuyên: 2.593 tr.đ

2. Chi sự nghiệp – Trung tâm XTĐT&PTDN Bắc Ninh**2.1 Chi sự nghiệp kinh tế**

a. Kinh phí năm 2026 của Trung tâm

Kinh phí được giao, được sử dụng đến thời điểm 30/6/2026 là: 20.919 tr.đ.

Trong đó:

Dự toán năm trước chuyển sang: 12 tr.đ;

Dự toán giao đầu năm: 13.947 tr.đ;

Dự toán được bổ sung, điều chỉnh trong 6 tháng đầu năm: 6.960 tr.đ.

Chi tiết dự toán được sử dụng trong năm:

- Nguồn kinh phí tự chủ - thường xuyên: 10.873 tr.đ

- Nguồn kinh phí không tự chủ - không thường xuyên: 10.046 tr.đ

b. Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2026

Tổng chi NSNN 6 tháng đầu năm: 4.116 tr.đ, trong đó:

- Nguồn kinh phí tự chủ - thường xuyên: 3.325 tr.đ

- Nguồn kinh phí không tự chủ - không thường xuyên: 791 tr.đ

2.2 Chi sự nghiệp khoa học

Kinh phí được giao, được sử dụng đến thời điểm 30/6/2026 là: 8.930 tr.đ, trong đó:

Dự toán năm trước chuyển sang: 0 đồng;

Dự toán giao đầu năm: 8.930 tr.đ;

Dự toán được bổ sung, điều chỉnh trong 6 tháng đầu năm: 0 đồng.

Chi tiết dự toán được sử dụng trong năm:

- Nguồn kinh phí tự chủ - thường xuyên: 2.034 tr.đ

- Nguồn kinh phí không tự chủ - không thường xuyên: 6.896 tr.đ

b. Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2026

Tổng chi NSNN 6 tháng đầu năm: 1.287 tr.đ, trong đó:

- Nguồn kinh phí tự chủ - thường xuyên: 1.287 tr.đ

- Nguồn kinh phí không tự chủ - không thường xuyên: 0 đồng

III. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Sở Tài chính đã tổ chức thực hiện dự toán theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Các khoản chi được thực hiện đúng dự toán được giao, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và mục lục ngân sách nhà nước.

Công tác quản lý, kiểm soát chi được thực hiện chặt chẽ; hồ sơ, chứng từ thanh toán đầy đủ, hợp lệ, hợp pháp; các khoản chi đều được kiểm soát qua Kho bạc Nhà nước theo đúng quy định, không phát sinh các khoản chi sai chế độ hoặc vượt dự toán được giao.

Nguồn kinh phí được phân bổ, giao bổ sung, điều chuyển kịp thời, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chung của Sở.

Đơn vị tiếp tục chủ động triển khai, điều hành kinh phí trong phạm vi dự toán được giao, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Tồn tại, hạn chế

không